

SỐ 384

KINH BỒ TÁT TÙNG ĐÀU THUẬT THIÊN
GIÁNG THẦN MẪU THAI THUYẾT QUẢNG PHỔ

(KINH BỒ TÁT XỬ THAI)

Hán dịch: Đời Diêu Tần, Sa-môn Trúc Phật Niệm,
người đất Lương Châu.

QUYỂN I

Phẩm 1: THIÊN CUNG

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở giữa rừng Song Thọ, phía Bắc thành Già-tỳ-la-bà-đâu, thuộc dòng họ Thích-ca, sắp xả thân mạng để nhập Niết-bàn. Vào giữa đêm mồng tám tháng hai, Đức Phật đích thân gấp các y Tăng-già-lê, Uất-đa-la-tăng và An-đà-la-bạt-tát làm ba lớp, trải trong kim quan rồi nằm lên trên, chân xếp chồng lên nhau, lấy bát, tích trượng trao cho Tôn giả A-nan.

Tám vua ở nước lớn đều đem năm trăm tấm vải trắng tấm hương chiên-đàn đặt hết vào trong kim quan, dùng năm trăm tấm vải quần kim quan lại rồi đem năm trăm cỗ xe chở hương tô-du để rải trên vải trắng.

Bấy giờ, Đại Phạm Thiên vương đưa các Phạm chúng đứng bên

phải, Thích-đề-hoàn-nhân dẫn chư Thiên Đao-lợi đứng bên trái, Đại Bồ-tát Di-lặc và các Bồ-tát có thân thông ở mười phương đứng ở phía trước.

Khi sắp nhập Tam-muội Kim cang “Toái thân xá-lợi”, Đức Thế Tôn suy nghĩ: “Lành thay pháp không thể nghĩ bàn! Ta đã chuyển pháp chân thật ấy ở thế giới Ta-bà”.

Sau khi suy nghĩ như vậy, thế giới khắp mười phương đều chấn động đủ sáu cách. Lúc này, Đức Thế Tôn từ trong kim quan duỗi cánh tay sắc vàng rờng ra bên ngoài, hỏi Tôn giả A-nan:

–Tỳ-kheo Ca-diếp đã đến chưa? Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn!

Chưa. Đức Thế Tôn lại hỏi:

–Tỳ-kheo Ngưu-thi đã đến chưa? Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vị ấy đã nhập Niết-bàn trên cõi trời, chỉ đem đến ba y và bình bát.

Phật bảo bốn chúng:

–Nay Ta vĩnh viễn diệt độ.

Ngài liền vén vải vào trong kim quan, im lặng không nói, như vậy ba lần, rồi đưa tay ra hỏi Tôn giả A-nan và bốn chúng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, cùng tám vua nước lớn, tám bộ chúng Trời, Rồng, Quỷ thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân và phi nhân:

–Thế nào, này Tôn giả A-nan! Kinh Phương Đẳng Đại Thừa Ma Ha Diễn mà Ta trước sau đã đưa ra, ông có thông đạt hết chăng?

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con biết.

Đức Phật nói như vậy ba lần và hỏi Tôn giả A-nan:

–Khi ở cung trời Đao-lợi, Ta giảng nói pháp cho mẫu hậu Ma-da, ông cũng biết chăng?

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con không biết.

Phật hỏi A-nan:

–Thế nào, này A-nan! Khi ở Long cung, Ta giảng nói pháp cho Long vương, có vô số ức ngàn Long chúng đều đắc đạo, lưu lại toàn thân xá-lợi một trăm ba mươi trượng, ông có biết không?

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con không biết.

Đức Phật dạy:

–Thế nào, này A-nan! Ta ở trong thai mẹ mười tháng, đã giảng nói cho các Bồ-tát về pháp Bất thoái chuyển khó có, là hạnh không thể nghĩ bàn, ông có biết không?

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con không biết.

Phật dạy A-nan:

–Ông hãy lắng nghe cho rõ và suy nghĩ cho thật kỹ. Bây giờ Ta sẽ phân biệt rõ ràng từng chi tiết và hạnh khó có của Bồ-tát Đại sĩ.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con xin muốn được nghe. Phật dạy A-nan:

–Cách đây về phương Đông nam một ức một vạn một ngàn sáu mươi hai Hằng hà sa côi, có thế giới tên Tư Lạc, Phật ở cõi ấy hiệu là Hương Diễm gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, hiện nhập Niết-bàn mà đến cung trời Đao-lợi này, trải qua vô số a-tăng-kỳ kiếp đã ba mươi sáu lần làm Đại Phạm Thiên vương, ba mươi sáu lần làm thân Đế Thích, ba mươi sáu lần làm Chuyển luân vương, chúng sinh được hóa độ không rơi vào hàng Nhị thừa và các đường ác. Vì sao? Vì tất cả đều do thần thông trí tuệ của Phật chiêu cảm tạo được.

Thế nào, này A-nan! Như Lai có ở trong thai hay không ở trong thai?

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thân Như Lai không ở trong thai.

Phật dạy A-nan:

–Nếu Như Lai không ở trong thai thì làm sao nói Như Lai mười tháng ở trong thai để chỉ dạy giảng nói pháp?

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Có ở trong thai cũng là vắng lặng, không ở trong thai cũng lại là hoàn toàn vắng lặng.

Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng thần túc hiện ra mình đang ở trong thân của mẫu hậu Ma-da, đang nằm, ngồi, kinh hành, trải đại cao tòa ngang rộng tám mươi do-tuần, lan can bằng vàng bạc, dùng lụa trời, lọng trời treo trên hư không, trỗi những kỹ nhạc không thể tính kể. Lại dùng thần túc đi từ phương Đông đến thế giới Ta-bà này có cả một vạn tám ngàn cõi, Bồ-tát Đại sĩ đều vân tập đến.

Phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng cũng như vậy.

Ở phương dưới có sáu mươi hai ức cõi, các Bồ-tát dùng thần thông đến dự đại hội.

Phương trên có bảy mươi hai ức không giới Bồ-tát cũng đến tập hợp ở trong thai.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi từ tòa ngồi đứng dậy, đến bạch

Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Đại sĩ Bồ-tát vân tập đến đây là muốn nghe

Thế Tôn giảng nói pháp không thể nghĩ bàn, các môn Tam-muội, các môn Đà-la-ni. Tam-muội Nhất tướng, Tam-muội Không, Tam-muội Đạo tánh, Tam-muội Chân thật, Tam-muội Hư không vương, Tam-muội Thệ tập tự, Tam-muội Thọ tánh, Tam-muội Hành tích, Tam-muội Hàng ma, Tam-muội Trừ uế ô... Cả ức ngàn na-do-tha Tam-muội như vậy thì hôm nay Như Lai nhập vào Tam-muội nào ở nơi thai để nói pháp không thể nghĩ bàn cho các Đại sĩ?

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù:

–Ông hãy quan sát Bồ-tát nơi các quả vị Nhất trụ, Nhị trụ, cho đến Thập trụ - Nhất sinh bổ xứ, tất cả đều đứng theo quả vị của mình, không có lẫn lộn. Vì sao? Vì nay Ta sắp giảng nói pháp không thể nghĩ bàn cho các Đại sĩ nên đại chúng này đều thanh tịnh, không xen tạp, cũng không ô uế.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn với pháp âm thanh tịnh, nói kệ:

*Xưa nay vô số
kiếp Thành vô số thân
Phật Nay nhập lại*

bàothai

*Nhằm độ các
chúng sinh. Thân hành
tịnh, không ác Khẩu
hành không dối trá Ý
hành luôn từ bi*

*Đạo Bồ-tát thanh
tịnh. Thương xót loài chúng
sinh Luôn ở bốn sông lớn*

*Chấp thường và đoạn
diệt Hội hướng đạo Bồ-đề.*

*Được thân này
rất khó Đừng sinh
tưởng ô uế Nghĩ thân
như gò mả Nơi đã can
rình rập. Kẻ ngu quá
chấp trước Đắm vào
ái không bỏ Thân này
không trở lại Ngày
đêm dục rúc rĩa. Chín
khổ là then chốt*

*Như bình đẹp
đựng phân Bị khát dục
hành hạ*

*Vì sao sinh khổ
nã. Như biển chứa
các sông Kẻ ngu cho là
thật*

*Thân chẳng phải
kim cương Đừng làm nhiều
hạnh ác. Thọ thân thì
phải chết*

*Sao không mau
hành đạo Nếu người
sống úc kiếp Họ còn
phải bỏ dục.*

Hướng sống chẳng đủ

*trăm Sao không biết dừng
lại?*

*Người ngu luôn khen
mình Thân này nhờ phước
trời. Mình nên hưởng vui
thích thú Nhưng chưa vui liền
chết*

*Dục này không
lâu dài Người trí không
nắm giữ. Người nào
muốn bỏ dục Tuệ quán
mười vô tướng Dục là
pháp chẳng thật Sinh
diệt như bọt nước.*

*Là vật ảo thuật tạo
Biến hiện rất
nhiều hình Kẻ ngu cho
là thật*

*Tìm sự thật không
được. Tánh không vốn tự
không Đầu cuối không
sinh diệt Phân biệt định
vô tướng Dẹp sạch lậu
chúng sinh. Văn-thù! Ông
nên biết Hội vô lậu
mười phương Ta nhập
định lưu ly*

*Giảng rộng pháp Phương
Đẳng. Hà sa Phật mười phương*

*Nói như Ta không
khác Thương các loài
quần manh Ở mãi trong
nhà lửa.*

*Ra khỏi thai, vào
lại Chết đây lại sinh kia
Chư Bồ-tát mười
phương Chứa hạnh*

*hằng sa kiếp. Dù ở cõi
Ta-bà*

*Kiếp năm trước khổ
nào Như mười phương cõi
Ta Phương ấy bằng cõi
này. Xoay tròn trong năm
đường Thọ tội khổ đau dữ*

*Giải không tướng vô
định Cũng không có bản tế.*

Nghĩa hoàn toàn một tướng

*Tánh nó vốn vắng
lặng Luôn tướng không
sinh diệt Hữu dư và vô dư.*

*Xưa Ta phát nguyện
lớn Thọ thai khắp năm
đường Trong hóa, thấp,
noãn, thai Cũng nói pháp
hiếm có.*

*Ai chấp trước
năm ấm Dạy họ vô sở
hữu*

*Mười hai pháp
kết nhau Si, hành gốc
sinh tử.*

*Rơi trong bốn
điên đảo Dạy họ bốn
chân thật Khổ để không
có để Tập, tận, đạo
cũng vậy. Dục, ngã,
giới, kiến, thọ Cũng
giống như bốn ái Phân
biệt tánh chân thật*

*Như hư không
vắng lặng. Tuy qua bờ
sinh tử Không trụ vào
Niết-bàn Nay ở trong
thai mẹ*

Nói pháp độ
quần sinh. Trong quốc
độ Ta-bà Vô số hằng
hà sa

Ở trong thai
nói pháp Cứu độ a-
tăng-kỳ.

Hư không, không
ranh giới Cõi Phật cũng
như vậy Chúng sinh thọ
thần thức Tánh chân thật
khác nhau. Đem tuệ sáng
giáo hóa Tùy theo loại
mà độ

Hoặc hiện thân để
độ Nghe tiếng được giải
thoát.

Hoặc tư duy về
khổ Tập để tận gốc
đạo Tư duy bốn ý chỉ
Đoạn ý, bốn thần
túc. Năm căn và
năm lực Lấy bảy
giác làm hoa

Tám phẩm đạo Hiền
thánh Dùng để trang
nghiêm thân. Phân biệt ngã
khôngkia

Vô tướng tuệ tịch
tĩnh Không mong có
chốn cầu Luôn trụ
không, vô tuệ.

Sơ nhập định hữu
giác Quán ba mươi bất
tịnh Nghịch thuận đều tỉnh
giác Nhập định giải không
quán. Chín định nhập lần

*lượt Phân biệt không giác
quán Lại vui diệt tận đạo*

*Sơ định đủ
năm pháp. Ý hỷ lạc
đã diệt*

*An ổn nhập
bốn pháp Các Đại sĩ
trí tuệ*

*Không hành theo điều
này. Vì các thứ phiền não*

*Ứng trực trước
chúng sinh Qua nhiều
kiếp thiên định Thân gầy
như cây khô.*

*Xông ướp hương
tam thiên Năm chi không
rời rã*

*Tuệ Phật không thể
lường Nơi có cũng chẳng
có.*

*Bậc Chánh giác Vô
thượng Không sinh, cũng
không tử Khi thành Phật
đến nay*

*Ta du quán Tam
thiên. Nếu nhập vào Tứ
thiên Không nói nhưng
được độ Ta quán cõi hư
không Chúng sinh không
chỗ tựa. Thần, lực, trí chừ
Phật Mới biết tận nguồn
gốc Những vị học đoạn
lậu Chưa phân biệt được
hết. Phẩm đạo rất thâm
diệu Nhị thừa không thể
biết*

Ta quán bằng

thiên nhĩn Tuệ nhĩn và
Phật nhĩn. Do bốn thức
thọ hình Nếu hóa hiện
trong đó Địa, thủy, hỏa
hình sắc

Cũng không thể quán
thấy. Chư Phật có thần lực
Đều khiến đến bờ kia
Các cõi Phật mười
phương Hằng sa-tăng-kỳ.

Lấy đạo tuệ
làm gốc Đạo ở cõi
hư không

Nếu như dùng nhục
nhĩn Quán không giới chúng
sinh. Miệng thở hơi vào khắp

Vô số chúng sinh
vào Khi ấy những loài
này

Đều được thành kiến
đạo. Nên biết pháp thân
Phật Chân thật không nghĩ
bàn Phật chủ tướng ba cõi
Thương cứu thấy chúng
sinh. Cõi Dục, Sắc, Vô sắc

Để chứng được đạo tuệ

Không còn lòng
dâm, nộ Và dòng họ nhà
sì.

Thấy hình liền
nhập đạo Đâu cần học,
vô học

Vô lượng các cõi
Phật Thành đạo đều khác
nhau. Có vị từ hữu tướng
Có vị từ vô tướng

Không tu tập lại nữa

*Chân như bốn
Thánh đế. Bồ-tát quán
thanh tịnh*

*Nhập thiền không
chướng ngại La-hán, Phật-
bích-chi*

*Nhập định đều
khác nhau. Đời đời không
còn sinh Thì đâu có gốc
sinh*

*Kẻ ngu si chấp
trước Cho sinh đó là
ngã. Chúng ta tự
xưng ngã Không thấy
có ngã sở Bồ-tát hành
Tứ thiền*

*Duyên giác không
thể biết. Bồ-tát nhập Sơ
thiền*

*Ba mươi hạnh vô
lậu Trăm bảy định Tam-
muội Thở ra vào đều
đặng.*

*Nhị định bảy
mười hai Tự quán vô
ngã tướng Dù qua
bao kiếp khổ*

*Cũng không lìa thiền
hành. Bốn trụ đoạn các lậu*

*Mới đạt Nhị
thiền này Vì do dự
sáu trụ*

*Nhập định như
sóng nước. Tám vạn bốn
ngàn hạnh*

Vẫn còn
không tìm chế Ta
vốn đối sáu trụ

Thoái chuyển mười
hai kiếp. Luôn sinh khởi
tướng lạc Luân hồi vực
sinh tử

Được Đức Phật
Định Quang Ký biệt tâm
kiên cố.

Lập chí không
thoái lui Nên mới
đạt Tam thiền Đoạn
trừ bảy vạn cấu Diệt
sạch hết gốc rễ.

Sư tử vô úy bước
Xiển dương đại
pháp diễn Đạo hết các
cõi Phật

Lễ lạy, thờ
cung kính. A-tăng-
kỳ quá khứ Chư
Phật các Thế Tôn
Đều ở cõi của
mình

Thệ nguyện làm
Phật sự. Dù tâm không
thoái chuyển Luôn sợ
đọa nẻo kém

Cả ức ngàn
chúng sinh Không làm
động mảy lông. Hành
vượt qua bất trụ Thắng

vào đạo Bồ-đề Những
thú vui tham đắm Diệt
hẳn, không tưởng nhớ.
Trừ thầy, tổ, cha mẹ

Còn lại không
luyến nhớ Mới thành
hành Nhất thiền Gọi:
Thí độ vô cực.

Hành quán
không ai bằng Cứu
địa thông bản tuệ
Không nhập vào diệt
tận Đến nơi tòa thành
Phật.

Làm duyên cho
chúng sinh Đi đến nơi
cây Phật

Độ cả-tăng-kỳ
Tập hợp tại đạo
tràng. Mười phương
vô lượng cõi Chư Đức
Phật Thế Tôn Đều
đuổi tả tay phải Lành
thay Đại sut tử!

Mười lực, vô
sở úy Nhập sâu vào
Tứ thiền

Thương xót đến
muôn loài Xin mau ra
khởi thiền.

Để độ người chưa độ
Cứu thoát người
chưa thoát Bốn thức xứ

tối tăm

Khao khát vị
thiền duyệt. Không trái
lời Phật dạy Rồi liền tự
khen ngợi

Lại tự
mình suy nghĩ
Do thân này tạo
ra.

Chắc chắn nhập
Niết-bàn Để độ cho
chúng sinh Chư Phật
đều hiện ra Lành thay
Thích Ca Vãng! Lập ý
nguyện lớn lao Đừng
sinh tâm thoái lui

Chuyển pháp luân vô
thượng Đánh vào trống đại
pháp.

Người nghe mau
giải thoát Qua kiếp số
không khó

Trí nhanh,
trí vô ngại Trí
biện, trí thông đạt.
Trí đạo, trí minh
tuệ Trí đoạn, trí
vô sinh Trí diệt tận
bất khởi

Trí tiêu, trí
chín bậc. Trí sư
tử vô úy

Trí điện hống

âm hưởng Trí đoạn
tọa bất động Trí đại
bi vô ngại.

Trí thân tướng trang
nghiêm Trí bạt khổ mẫn
hộ

Trí kiến giải
vô phược Trí thọ biệt
thủ chứng. Trí hàng
ma phá quân Trí
thành vô ngã mạn
Trí ý dũng tinh tấn

Trí thí bất
vọng báo. Trí hành
nhẫn thọ nhục Trí
kim cương thập lực
Trí trụ kiếp bất
động Trí tập chúng
hòa hợp. Trí tối
thượng đạo sư Trí
tâm quý pháp phục
Trí Bồ-tát thế
nguyên Trí thần túc
biến hiện. Trí cảnh
giới vô ngại Trí
đoạn ý diệt kiết

Trí thanh tịnh
chiếu minh Trí tự thức
túc mạng.

Trí huyên
giám tha tâm Trí
phụ mẫu chân tịnh
Trí phân thân sát
độ Trí xử thai vô

uế.

*Trí thức định
bất loạn Trí nhất
hướng tín thọ Trí
nhập định quan sát
Trí phân biệt thân
tướng. Trí tam thập
bất tịnh*

Trí diệt tai trừ hoạn

*Trí Bồ-tát thứ đệ
Trí siêu việt
giáo hóa. Trí diệt
thập nhị duyên Trí
Duyên giác thời ngộ
Trí Thanh văn thọ
hóa Trí xuất thập
nhị thập. Trí quán
tuệ vô ngại Trí thọ
đạo huyễn giám Trí
nhất dạ vikiếp*

Trí dĩ kiếp vi nhật.

*Trí niệm Phật
Phật hiện Trí sát độ
thanh tịnh Trí vô
hữu Nhị thừa*

Trí độc bộ vô úy.

*Trí duyệt
khả chúng ý Trí
sở tác dĩ biện*

*Trí bất
tạo tiền hậu Trí
diệt cố vô tận.*

*Trí nhập định
trừ tưởng Trí quán
nội ngoại thân Trí
Như Lai thọ tuệ*

Trí Hiền Thánh mặc nhiên.

Đức Phật nói kệ này xong, cả ức trăm ngàn vô lượng chúng sinh đều phát tâm tiến hết vào địa Tín. Lại có mười hai na-do-tha Bồ-tát ở nơi địa Quán hạnh, không trụ vào Tam trụ mà thành tựu cõi Phật. Ở phía bên phải có bảy vạn bảy ngàn ức chúng sinh đạt đến bậc Bất thoái chuyển.

Phật lại nói với Văn-thù:

–Nay nơi pháp hội này không một người nào cấu bẩn, ô uế xen lẫn, bị thoái chuyển. Vì sao? Vì tất cả đều là những hàng lợi căn, không còn sinh tử, không còn bị trói buộc, không vướng mắc, không diệt, không sinh, tu đạo thanh tịnh, thọ chứng thành tựu, mong muốn ưa thích nghe chánh pháp không thể nghĩ bàn của chư Phật. Các vị đã chiến thắng chúng ma, khử trừ tâm kiêu mạn. Bên ngoài mặc dù giáo

hóa a-tăng-kỳ chúng sinh trong các cõi Phật, nhưng bên trong tâm hiện bày diệu dụng nơi vô lượng trăm ngàn Tam-muội. Những Tam-muội ấy là: Tam-muội Sư tử phấn tấn. Tam-muội Siêu hành đẳng vị. Tam-muội Quảng tấn siêu bộ. Tam-muội Đồng chân lạc pháp. Tam-muội Tứ đạo sinh diệt. Tam-muội Vô tướng đẳng hành. Tam-muội Vãng nghệ bất thoái đạo tràng. Tam-muội Quan sát chúng tâm. Tam-muội Niệm nhất sinh bổ xứ. Tam-muội Vô hình tượng. Tam-muội Địa trung dũng xuất. Tam-muội Giải phược chiến đấu. Tam-muội Đánh thọ tối thắng. Tam-muội Chúng sinh hỷ kiến. Tam-muội Nhập bất tư nghì. Tam-muội Phật giới bất tư nghì. Tam-muội Pháp giới trừ uế bất tư nghì. Tam-muội Thánh chúng bất tư nghì. Tam-muội Chúng sinh khởi diệt bất tư nghì. Tam-muội Long lực hưng giáng bất tư nghì. Tam-muội Tại chúng thượng trung vương bất tư nghì. Tam-muội Dũng

mãnh hàng phục oán bất tư nghì. Tam-muội Thọ mạng vô lượng bất tư nghì. Tam-muội Tại ngũ đạo năng thọ khổ bất tư nghì. Tam-muội Chư Phật hiện tại bất tư nghì. Tam-muội Tứ sự cúng dường bất tư nghì.

Các vị ấy trang nghiêm thân với một ức một ngàn Tam-muội như

vậy.

Lại có Tam-muội Tốc tạt bất tư nghì, trong một ngày, xuất gia

hành đạo, đến nơi gốc cây thành Phật, giáo hóa chúng sinh, làm thanh tịnh cõi Phật.

Lại có Tam-muội Lưu trú đái duyên bất tư nghì, Như Lai duyên nơi Tam-muội này, thọ mạng vô lượng a-tăng-kỳ kiếp. Chúng sinh nào có duyên thì được độ vào cảnh giới Niết-bàn Vô dư, nhưng Như Lai không vào Niết-bàn, mà lại tạo nhân duyên để hành đạo Bồ-tát.

Lại có Tam-muội Phật lực bất tư nghì, từ cõi Phật này đến cõi Phật kia, trong khoảng thời gian chốc lát như người khảy móng tay mà đã thọ ký cho vô lượng Hằng hà sa chúng sinh và cũng làm cho họ trong ngày đó đều thành Phật.

Đó là thần lực của Bồ-tát ở trong thai.

